

Thăng Bình, ngày 15 tháng 11 năm 2019

Số 07-HD/HU

HƯỚNG DẪN

**kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng,
đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp**

Thực hiện Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 04-QĐi/TU, ngày 20/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Quy định số 15-QĐi/TU, ngày 14/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khung tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ; Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 07/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Căn cứ Quy định số 02-QĐi/HU, ngày 08/11/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy Thăng Bình về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Quy định số 05-QĐ/HU, ngày 08/01/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “Khung tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ”;

Ban Thường vụ Huyện ủy hướng dẫn “việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn

biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

II. NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

1.1.1- Cấp ủy đảng từ huyện đến cơ sở:

- Ban Thường vụ Huyện ủy.
- Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở (chi bộ nơi không có chi ủy).

1.1.2- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, cơ sở:

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam huyện, xã.
- Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở.

1.1.3- Chính quyền:

- Tập thể thường trực hội đồng nhân dân (HĐND) cấp huyện; cấp xã, thị trấn (gọi chung là cấp xã);
- Tập thể ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện, cấp xã.

1.1.4- Khối các cơ quan, đơn vị:

- Tập thể lãnh đạo các cơ quan Đảng (Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Ủy ban kiểm tra, Văn phòng Huyện ủy);
- Tập thể lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn đảng bộ huyện (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Công chức, viên chức và người lao động (*chưa là đảng viên và không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý*) hưởng lương từ ngân sách nhà nước thuộc các cơ quan Đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể CT - XH thực hiện việc đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo quy định của Chính phủ.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó.

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm như sau:

* Cấp huyện:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy (*kể cả đồng chí Tỉnh ủy viên công tác tại huyện*) kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

- Các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ huyện kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo nơi mình công tác.

- Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

- Các đồng chí ủy viên ủy ban kiểm tra (UBKT) kiểm điểm trước tập thể UBKT cùng cấp (*trừ các đồng chí ủy viên UBKT kiêm chức*).

- Chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, trưởng, phó các ban của HĐND huyện kiểm điểm trước tập thể Thường trực HĐND huyện.

- Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND huyện kiểm điểm trước tập thể UBND huyện.

- Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện kiểm điểm trước Thường trực UBMT; trưởng, phó các đoàn thể chính trị - xã hội huyện kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ đoàn thể chính trị - xã hội nơi mình công tác.

- Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị; kiểm điểm trước tập thể cán bộ, công chức, viên chức (*đối với nơi tập thể lãnh đạo dưới 03 người*). Cán bộ quản lý không là đảng viên kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

*** Cấp xã:**

- Các đồng chí đảng ủy viên xã, thị trấn (*kể cả Bí thư, Phó Bí thư, Thường vụ Đảng ủy*) kiểm điểm trước tập thể Đảng ủy, trước cơ quan, đơn vị mình công tác.

- Chủ tịch, phó chủ tịch HĐND kiểm điểm trước tập thể Ban chấp hành đảng bộ xã, thị trấn.

- Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND kiểm điểm trước tập thể UBND cấp xã.

- Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban MTTQ kiểm điểm trước tập thể Thường trực Mặt trận cấp xã.

- Trưởng, phó các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã kiểm điểm trước Ban chấp hành đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

Đảng viên giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở các nơi nêu trên, kiểm điểm ở nơi khác (nếu cần) do cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ quyết định.

Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Với các nội dung nêu trên, khi kiểm điểm phải chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân; xác định trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể; giải trình những nội dung gợi ý kiểm điểm, ý kiến đóng góp (nếu có) và đề ra phương hướng, biện pháp sửa chữa, khắc phục khuyết điểm có tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Kiểm điểm đảng viên

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

- + Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- + Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với Nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu, sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- + Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

- + Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- + Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ Nhân dân.

b) Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản a trên đây, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả về lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 01-HD KĐ.ĐG**; trong đó cần kiểm điểm, đánh giá làm rõ kết quả đạt được theo các nội dung kiểm điểm (ưu điểm, kết quả đạt được) trước khi tự đánh giá về cấp độ thực hiện vào các ô **Xuất sắc, tốt, trung bình, kém** tương ứng ngay phần cuối mỗi nội dung.

- Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 3 ngày làm việc.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 02-HD KB.ĐG**; trong đó đảng viên kiểm điểm, đánh giá làm rõ kết quả đạt được theo các nội dung kiểm điểm (ưu điểm, kết quả đạt được) trước khi tự đánh giá về cấp độ thực hiện vào các ô **Xuất sắc, tốt, trung bình, kém** tương ứng ngay phần cuối mỗi nội dung.

- Đối với đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp phải thực hiện lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi cư trú (nơi sinh sống). Trường hợp nơi đảng viên đăng ký sinh hoạt theo Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị không trùng với nơi hiện đang sinh sống thì lấy thêm ý kiến nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi hiện đang sinh sống.

Ví dụ:

Đồng chí Nguyễn Văn M đăng ký sinh hoạt theo Quy định số 76-QĐ/TW tại xã B nhưng hiện đang sinh sống tại Phường C thì phải lấy ý kiến của cấp ủy xã B và Phường C.

Trước khi tổ chức kiểm điểm, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chi bộ, lãnh đạo cơ quan phải phổ biến, quán triệt đầy đủ, cụ thể nội dung Hướng dẫn này (kể cả các biểu mẫu kèm theo) đến từng cán bộ, đảng viên, đặc biệt là nội dung kiểm điểm tại Khoản 3, Mục A, phần II của Hướng dẫn này để cán bộ, đảng viên chuẩn bị bản kiểm điểm cá nhân và người đứng đầu cấp ủy chỉ đạo chuẩn bị bản kiểm điểm tập thể đầy đủ nội dung theo Hướng dẫn. Nếu bản kiểm điểm cá nhân, tập thể nào chưa đạt yêu cầu thì đề nghị tập thể, cá nhân đó làm lại bản kiểm điểm trước khi tiến hành kiểm điểm.

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Cấp trên gợi ý kiểm điểm cấp dưới bằng văn bản (nếu có).

+ Ở huyện: Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với UBKT Huyện ủy và các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, các cơ quan liên quan để tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy gợi ý kiểm điểm đối với các tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

+ Ở cơ sở: Ban Thường vụ Đảng ủy (Bí thư cấp ủy nơi không có ban thường vụ) chủ trì, các ngành liên quan tham gia để Đảng ủy gợi ý kiểm điểm tập thể, cá nhân thuộc Đảng ủy quản lý.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người

đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau, lấy kết quả kiểm điểm tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm mời đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi, phụ trách địa phương, đơn vị và đại diện các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp trên dự, chỉ đạo kiểm điểm.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; báo cáo góp ý của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể CT - XH cùng cấp; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân:

+ Ban Thường vụ Huyện ủy: thời gian kiểm điểm thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 07/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam.

+ Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện, cấp ủy cơ sở tối thiểu là 01 ngày. Những nơi được Ban Thường vụ Huyện ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu 1,5 ngày.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình, phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ huyện, đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng*: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ*: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể CT-XH*: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng*: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, MTTQ Việt Nam, các đoàn thể CT-XH cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, *trong đó* có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, *trong đó* có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể CT-XH cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của từng đảng bộ.

Đối với chi bộ (*chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở*) được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, hằng năm phải có ít nhất 10 kỳ sinh hoạt chi bộ thường kỳ xếp loại “Tốt”, trong đó ít nhất 03 kỳ sinh hoạt chuyên đề hoặc lồng ghép sinh hoạt chuyên đề trở lên và không có kỳ sinh hoạt xếp loại “Trung bình”, “Kém” (thực hiện theo Quy định số 05-QĐ/HU, ngày 08/01/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*Khung tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ*”).

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, *trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên*. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, *trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên*.

- Chính quyền, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể CT-XH cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

- Đối với chi bộ (chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận) được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, hằng năm phải có ít nhất 10 kỳ sinh hoạt chi bộ thường kỳ xếp loại “Khá” trở lên, trong đó có ít nhất 02 kỳ sinh hoạt chuyên đề hoặc lồng ghép sinh hoạt chuyên đề và không có kỳ sinh hoạt xếp loại “Kém” (thực hiện theo Quy định số 05-QĐ/HU, ngày 08/01/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*Khung tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ*”).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Đối với chi bộ (*chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở*) được xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ”, hằng năm phải có ít nhất 09 kỳ sinh hoạt chi bộ thường kỳ xếp loại “Trung bình” trở lên, trong đó có ít nhất 01 kỳ sinh hoạt chuyên đề hoặc lồng ghép sinh hoạt chuyên đề và có không quá 03 kỳ sinh hoạt xếp loại “Kém” (thực hiện theo Quy định số 05-QĐ/HU, ngày 08/01/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*Khung tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ*”).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức “Kém”.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: MTTQ Việt Nam, đoàn thể CT-XH cùng cấp xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”, chi bộ có trên 20% số đảng viên xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đối với chi bộ (*chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở*) xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”, hằng năm có từ 04 kỳ sinh hoạt chi bộ thường kỳ xếp loại “Kém” trở lên (thực hiện theo Quy định số 05-QĐ/HU, ngày 08/01/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*Khung tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ*”).

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ huyện

Thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 07/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc *kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Cấp ủy cơ sở (*chi bộ nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Ban Thường vụ Huyện ủy chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

c) Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở

- Cấp ủy chi bộ (*chi bộ nơi không có cấp ủy*) trực thuộc đảng ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ mình.

- Cấp ủy cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (*xuất sắc, tốt, trung bình, kém*) của từng nội dung tiêu chí đánh giá và tiêu chuẩn mức chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng, Ban Thường vụ Huyện ủy, Đảng ủy cơ sở và chi ủy đối với chi bộ (*chi bộ nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Về các cấp độ:

+ **Xuất sắc:** Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt tất cả các nội dung, yêu cầu đánh giá; có mặt nổi trội, sáng tạo, hiệu quả.

+ **Tốt**: Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt tất cả các nội dung, yêu cầu đánh giá.

+ **Trung bình**: Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt tất cả các nội dung, yêu cầu đánh giá, tuy nhiên còn có mặt hạn chế, khuyết điểm.

+ **Kém**: Không hoàn thành nhiệm vụ; có nhiều khuyết điểm hoặc bị xử lý kỷ luật.

- Trên cơ sở kiểm điểm, đánh giá và phân tích kết quả đạt được để tự xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng trong **Mẫu 01-HD KĐ.ĐG**.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá trong **Mẫu 01-HD KĐ.ĐG** và khung tiêu chuẩn các mức chất lượng, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo 1 trong 4 mức (*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ*) gửi báo cáo kiểm điểm đến cấp ủy cấp trên (qua ban tổ chức cấp ủy) và các chủ thể liên quan được phân công tham gia đánh giá (*nếu có*).

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện

Thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 07/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc *kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Đối với các đảng bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy:

Ban Thường vụ Huyện ủy giao các cơ quan: Ban Tổ chức Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện và đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách địa phương (theo phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy kèm theo) tham gia đánh giá, xếp loại đối với các đảng bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy.

- Đối với các chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy:

Ban Thường vụ Huyện ủy giao các cơ quan: Ban Tổ chức Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy tham gia đánh giá, xếp loại đối với các chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy.

- Trong thời gian 05 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kiểm điểm của tổ chức cơ sở đảng gửi đến, các cơ quan được phân công tham gia đánh giá có trách nhiệm cho ý kiến đánh giá, xếp loại theo **Mẫu 03-HD KĐ.ĐG** gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy), đồng thời gửi cho đơn vị được đánh giá biết.

c) Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở

- Đối với các chi bộ trực thuộc đảng ủy xã, thị trấn:

(1) Bộ phận tham mưu, giúp việc của đảng ủy xã, thị trấn; (2) Ủy ban Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội xã, thị trấn tham gia đánh giá, xếp loại đối với các chi bộ trực thuộc đảng ủy xã, thị trấn.

- Đối với các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ quan:

(1) Bộ phận tham mưu, giúp việc của đảng ủy các cơ quan (nếu có); (2) đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên trực tiếp (nếu có) tham gia đánh giá, xếp loại đối với các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ quan.

- Trong thời gian 05 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kiểm điểm của chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở gửi đến, các cơ quan, bộ phận được phân công tham gia đánh giá có trách nhiệm cho ý kiến đánh giá, xếp loại theo **Mẫu 03-HD KĐ.ĐG** gửi về đảng ủy, đồng thời gửi cho chi bộ được đánh giá biết.

*** Lưu ý:** Các tổ chức đảng được đánh giá có trách nhiệm gửi báo cáo kiểm điểm và đề nghị các chủ thể tham gia đánh giá xếp loại trước khi hoàn thành hồ sơ gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ huyện

Thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 07/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng:

Giao Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

c) Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở:

Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở chỉ đạo các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể (nếu

có) để báo cáo Đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; phẩm chất, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với Nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu, sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (nếu có).

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ Nhân dân...

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

đ) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có)

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác, được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (*xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể*) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong **Mẫu 02-HD KĐ.ĐG**; sau đó báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

- Về các cấp độ:

+ **Xuất sắc:** Gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm cao; thực hiện tốt tất cả các nội dung được đánh giá.

+ **Tốt:** Thực hiện tốt tất cả các nội dung được đánh giá.

+ **Trung bình:** Thực hiện tốt tất cả các nội dung được đánh giá, tuy nhiên vẫn còn có mặt hạn chế.

+ **Kém:** Không hoàn thành nhiệm vụ; có mặt còn hạn chế, khuyết điểm hoặc bị xử lý kỷ luật.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận đề xuất mức xếp loại của chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

- Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Cấp ủy cơ sở.

- Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã; Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở.

- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện.

- Thường trực HĐND, tập thể UBND cấp huyện, cấp xã.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí (1), (2) và (4) trong **Mẫu 01 HD KB.ĐG** đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí (1), (2) và (4) **Mẫu 01 HD KB.ĐG** đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Huyện ủy

Thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 07/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc *kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*.

b) Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Đối với các đảng ủy cơ sở: Ban Thường vụ Huyện ủy giao các cơ quan: Ban Tổ chức Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

+ Đối với các chi ủy cơ sở: Ban Thường vụ Huyện ủy giao các cơ quan: Ban Tổ chức Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

- Ban Thường vụ Huyện ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy cơ sở trực thuộc.

c) Đánh giá, xếp loại ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã; ban thường vụ các đoàn thể CT - XH cấp huyện và ban chấp hành các đoàn thể CT - XH cấp cơ sở

- Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã; Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng: Tập thể lãnh đạo của ngành dọc cấp trên trực tiếp (Ví dụ: Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tham gia đánh giá, xếp loại Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, thị trấn).

- Ban Thường vụ Huyện ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng: Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện; Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

- Đảng ủy cơ sở chủ trì đánh giá xếp loại: Thường trực UBMT cấp xã, ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

d. Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy

- Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng: Tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp trên trực tiếp theo ngành dọc (Ví dụ: Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham gia đánh giá, xếp loại Ban Tổ chức Huyện ủy).

- Ban Thường vụ Huyện ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình.

e) Đánh giá xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng: Do UBND huyện quy định.

- Tập thể UBND huyện chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, thuộc quyền quản lý của mình.

g) Thường trực hội đồng nhân dân, tập thể ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

- Thường trực hội đồng nhân dân, tập thể ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng: (1) Các ban của HĐND tỉnh tham gia đánh giá Thường trực HĐND cấp huyện; (2) Các sở, ngành tỉnh tham gia đánh giá UBND huyện; Thường trực HĐND huyện tham gia đánh giá thường trực HĐND xã; tập thể UBND huyện tham gia đánh giá tập thể UBND xã.

- Ban Thường vụ Huyện ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng thường trực hội đồng nhân dân, tập thể ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn các mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng theo **Mẫu 01-HD KB.ĐG**, gửi cấp có thẩm quyền quyết định việc đánh giá, xếp loại và các chủ thể được phân công tham gia đánh giá nêu tại Điểm 3.4, Mục 3 Hướng dẫn này.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

- Đối với tập thể lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định:

Thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 07/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc *kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*.

- Đối với tập thể lãnh đạo còn lại:

Các đối tượng được đánh giá có trách nhiệm gửi báo cáo kiểm điểm và kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể lãnh đạo để các chủ thể tham gia đánh giá thực hiện việc phân tích chất lượng, xem xét, đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý tại tiết b, c, d, g Điểm 3.4, Khoản 3, Mục B, Phần II Hướng dẫn theo **Mẫu 03-HD KB.ĐG** và gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy (*đối với Thường trực HĐND, UBND huyện, xã; các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy; ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, ban thường vụ các đoàn thể CT - XH cấp huyện, cấp ủy cơ sở*); gửi về Đảng ủy cơ sở (*ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã*) để tổng hợp.

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Huyện ủy (*Ban Thường vụ Đảng ủy*) có thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (*Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở*) xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

4.1. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý: Thực hiện theo Quy định số 02-QĐ/HU, ngày 08/11/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy *“về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý”* và Hướng dẫn này:

- BTV Huyện ủy quyết định nội dung đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (*trừ các chức danh đã ủy quyền*) gồm.

+ Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

+ Phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện.

+ Người đứng đầu các phòng, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

+ Bí thư, phó bí thư Đảng ủy xã, thị trấn

- Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định số lượng cá nhân được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng, cụ thể:

+ Nhóm 1: Ủy viên BTV Huyện ủy và các Phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện.

+ Nhóm 2: Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn (*kể cả kiêm Chủ tịch HĐND*).

+ Nhóm 3: Phó Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn (*kể cả kiêm Chủ tịch HĐND*).

+ Nhóm 4: Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

+ Nhóm 5: Người đứng đầu các phòng, ban thuộc khối chính quyền huyện.

+ Nhóm 6: Chánh Văn phòng Huyện ủy và người đứng đầu các cơ quan đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

- Đối với cấp xã, thị trấn: Đảng ủy xã, thị trấn xem xét, quyết định số lượng cá nhân được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong tổng số các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn.

- BTV Huyện ủy ủy quyền đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; tổ chức, cá nhân được ủy quyền đánh giá, báo cáo kết quả và gửi hồ sơ đánh giá cán bộ về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy), cụ thể như sau:

+ Thường trực HĐND huyện trực tiếp quyết định đánh giá, xếp loại các phó ban HĐND huyện; người đứng đầu các phòng, ban, ngành thuộc huyện trực tiếp quyết định đánh giá, phân loại cấp phó của mình (*kể cả Huyện ủy viên, Ủy viên UBKT Huyện ủy*).

+ Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy quyết định đánh giá, phân loại các đồng chí là ủy viên BTV cấp ủy; các đồng chí phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND cùng cấp (đối với đảng ủy xã, thị trấn).

- Đảng ủy cơ sở và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phân công phụ trách nhận xét, đánh giá và đề xuất xếp loại đối với cá nhân các đồng chí bí thư, phó bí thư xã, thị trấn được phân công phụ trách.

- Tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề xuất nội dung đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định (*kể cả đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy*) gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) cụ thể:

+ Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm đề xuất nội dung đánh giá, xếp loại với các đồng chí giữ chức vụ: phó chủ tịch HĐND huyện.

+ UBND huyện có trách nhiệm đề xuất nội dung đánh giá, xếp loại các đồng chí giữ chức vụ: Phó chủ tịch UBND huyện; trưởng các phòng, ban và tương đương thuộc UBND huyện.

+ Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện có trách nhiệm đề xuất nội dung nhận xét, đánh giá, phân loại đối với người đứng đầu của cơ quan, đơn vị mình.

+ Tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị còn lại có trách nhiệm đề xuất nội dung nhận xét, đánh giá, phân loại đối với người đứng đầu của cơ quan, đơn vị mình thuộc diện BTV Huyện ủy quyết định.

4.2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện quản lý của cấp ủy theo phân cấp quản lý cán bộ, căn cứ Quy định số 02-QĐ/HU, ngày 08/11/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy “*về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý*” và Hướng dẫn này cụ thể hóa để thực hiện.

4.3. Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình là người đứng đầu.

4.4. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

5. Khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

Việc khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên thực hiện theo các văn bản Hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh:

- Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu trong năm, 05 năm liền theo Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư “*Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng*”.

- Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm, 05 năm liền theo Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư “*Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng*”.

Hồ sơ khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy ngay sau khi có kết quả đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên của đảng bộ mình.

6. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hằng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý và ngay từ đầu năm, mỗi cá nhân cán bộ, đảng viên phải xây dựng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân và đăng ký nêu gương chung 01 bản. Căn cứ văn bản cam kết, nêu gương của cán bộ, đảng viên, các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ, đảng viên sinh hoạt và công tác thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện và làm cơ sở kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên cuối năm.

- Mỗi cán bộ, đảng viên chỉ viết **01** bản kiểm điểm (*nội dung gộp chung phần kiểm điểm cán bộ với phần kiểm điểm đảng viên*).

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

- Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và đảm bảo kết quả thực chất hơn.

- Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày ý kiến và báo cáo lên cấp trên trực tiếp những vấn đề không tán thành về nhận xét, đánh giá đối với đơn vị, cá nhân mình nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá của cấp có thẩm quyền.

- Khi có khiếu nại về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả phân loại của tập thể, cá nhân thì cấp có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 04-QĐi/TU, ngày 20/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 07/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về việc “kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng

viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”, Quy định số 02-QĐi/HU, ngày 08/11/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy “về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý” và Hướng dẫn này, Thường trực HĐND, UBND, Thường trực UBMT, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy triển khai thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện việc đánh giá, xếp loại cấp dưới trực tiếp và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức trước ngày **25/11** hằng năm để đảm bảo đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý kịp thời, đúng thực chất.

- Hằng năm, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình. Đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

2. MTTQ Việt Nam và các đoàn thể CT-XH các cấp có trách nhiệm tham gia góp ý bằng văn bản đối với cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp trước khi cấp ủy, tổ chức đảng tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm theo đúng Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị “Ban hành Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể CT-XH và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”.

3. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân được quản lý theo Quy định (Quy định số 04-QĐi/TU, ngày 20/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý”, Quy định số 02-QĐi/HU, ngày 08/11/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy “về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý”, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy gửi hồ sơ kiểm điểm của tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo **Phụ lục 1** và kết quả đánh giá xếp loại chất lượng đối với tổ chức cơ sở đảng, đảng viên theo **Phụ lục 2** về Ban Tổ chức Huyện ủy chậm nhất đến ngày **30/11/2019**.

Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy tổng hợp báo cáo bằng văn bản, gồm: Báo cáo các biểu thống kê cơ bản trong hệ thống tổ chức xây dựng Đảng gồm: Biểu số 1-BTCTW, Biểu số 2-BTCTW, Biểu số 3-BTCTW, Biểu số 4-BTCTW, Biểu số 5-BTCTW; Biểu số 8A-BTCTW, Biểu số 8B-BTCTW, Biểu số 8C-BTCTW, Biểu số 11-BTCTW, Biểu số 12A-BTCTW, Biểu số 13-BTCTW và kết quả tự đánh giá,

xếp loại chất lượng của đảng bộ mình gửi kèm hồ sơ báo cáo trước ngày 30/11 hằng năm. Riêng các Biểu số 6A-BTCTW, Biểu số 6B-BTCTW và Biểu số 7-BTCTW, số liệu được tổng hợp ngay sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hằng năm.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 06-HD/HU, ngày 09/11/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy “*về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*”. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Các đồng chí Ủy viên BTV Huyện ủy,
- HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
- Các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy,
- Các TCCS đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Đức Tám



ĐẢNG BỘ

.....(Tập thể kiểm điểm)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ

Năm

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được¹

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:
☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:
☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:
☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:
☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

¹ Các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cần kiểm điểm, đánh giá làm rõ kết quả đạt được theo các nội dung kiểm điểm trước khi tự đánh giá về cấp độ thực hiện vào các ô **Xuất sắc, tốt, trung bình, kém** tương ứng ngay phần cuối mỗi nội dung, cụ thể:

Xuất sắc: Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt tất cả các nội dung, yêu cầu đánh giá; có mặt nổi trội, sáng tạo, hiệu quả.

Tốt: Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt tất cả các nội dung, yêu cầu đánh giá.

Trung bình: Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt tất cả các nội dung, yêu cầu đánh giá, tuy nhiên còn có mặt hạn chế, khuyết điểm.

Kém: Không hoàn thành nhiệm vụ; có khuyết điểm hoặc bị xử lý kỷ luật.

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm (theo 5 nội dung nêu trên).

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị xếp loại mức chất lượng²:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc.
☐ Hoàn thành Tốt nhiệm vụ.
☐ Hoàn thành nhiệm vụ.
☐ Không hoàn thành nhiệm vụ.

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

² Căn cứ theo Điểm 1.3, Khoản 1 và Điểm 3.3, Khoản 3, Mục B phần II Hướng dẫn (khung tiêu chuẩn các mức chất lượng xếp loại tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý).

Cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng

- Nhận xét chung:

.....

.....

.....

- Xếp loại mức chất lượng:

T/M BAN THƯỜNG VỤ (ĐẢNG ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Chi bộ:

....., ngày..... tháng..... năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

Họ và tên: ; Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được³*1. Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc:*

- Về tư tưởng chính trị.

- Về phẩm chất đạo đức, lối sống.

- Về ý thức tổ chức kỷ luật.

- Về tác phong, lề lối làm việc.

- Việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân⁴.*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*☐ Xuất sắc☐ Tốt☐ Trung bình☐ Kém*2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao*

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:☐ Xuất sắc☐ Tốt☐ Trung bình☐ Kém³ Đảng viên kiểm điểm, đánh giá làm rõ kết quả đạt được theo các nội dung kiểm điểm trước khi tự đánh giá về cấp độ thực hiện vào các ô **Xuất sắc, tốt, trung bình, kém** tương ứng ngay phần cuối mỗi nội dung, cụ thể:**Xuất sắc:** gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm cao; thực hiện tốt tất cả các nội dung được đánh giá.**Tốt:** Thực hiện tốt tất cả các nội dung được đánh giá.**Trung bình:** Thực hiện tốt tất cả các nội dung được đánh giá, tuy nhiên vẫn còn có một hạn chế.**Kém:** Không hoàn thành nhiệm vụ; có một còn hạn chế, khuyết điểm hoặc bị xử lý kỷ luật.⁴ Đảng viên đối chiếu với 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để tự nhận diện và đưa cụ thể vào bảng kiểm điểm cá nhân tại gạch đầu dòng thứ 5, điểm 1, phần 1, **Mẫu 02-HD KB.ĐG** (việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân)

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 3 nội dung nêu trên).

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức⁵:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc.
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ.
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Xếp loại đảng viên⁶:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc.
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ.
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ.

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

⁵ Căn cứ theo Điều 10, chương IV, Quy định số 04-QĐ/TU, ngày 20/8/2018 của Tỉnh ủy.

⁶ Căn cứ theo Điểm 2.3, Khoản 2, Mục B, Phần II Hướng dẫn (khung tiêu chuẩn các mức chất lượng xếp loại đảng viên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

.....

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức :

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

**PHIẾU THAM GIA ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ**

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại⁷:...
- Đối tượng đánh giá, xếp loại: ...

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ⁸	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
1	Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể				
2	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.				
3	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc				
4	Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí				
5	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng				

Nhận xét chung: ...**Đề nghị xếp loại mức chất lượng:**

(“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”).

(Đại diện lãnh đạo ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

⁷ Các chủ thể chỉ tham gia đánh giá các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ của mình kèm theo phân tích cụ thể lý do đánh giá, xếp loại đối với đối tượng được đánh giá, xếp loại tại phần nhận xét chung.

⁸ Từng tiêu chí đánh giá cấp độ đạt được nêu tại Điểm 1.5, Khoản 1, Mục B, Phần II của Hướng dẫn.